BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2023

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, ĐỊA PHƯƠNG ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ THÍ ĐIỂM THÁO GỠ MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH QUY ĐỊNH TẠI CÁC LUẬT ĐỂ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG BỘ

PHẦN I

VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI

Các địa phương nhất trí với toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết: Bắc Ninh, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Gia Lai, Hậu Giang, Đồng Tháp

TT	Cơ quan	Nội dung góp ý
1.	Bộ Giao thông vận tải	Bộ GTVT cơ bản thống nhất với đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sự cần thiết phải trình Quốc hội ban hành Nghị quyết thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật.
2.	Bộ Nội Vụ	Căn cứ yêu cầu tại Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 07/3/2023 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 02 năm 2023, Bộ Nội vụ thống nhất với đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách để tháo gỡ vướng mắc quy định tại các Luật về đầu tư xây dựng đường bộ, góp phần phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, huy động tối đa các nguồn lực, tháo gỡ nút thắt trong đầu tư, tạo đột phá trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối các vùng, miền, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, từng bước hoàn thiện mạng lưới đường bộ theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.
3.	Bộ Tư pháp	Vì vậy, việc Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự thảo Nghị quyết cơ bản đúng với nhiệm vụ được giao. Nội dung trong Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ khác với quy định của luật hiện hành nên việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy

TT	Cơ quan	Nội dung góp ý
		phạm pháp luật (Quốc hội ban hành Nghị quyết để quy định: *"Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành")*
4.	UBND TP Hải Phòng	Thống nhất sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết Quốc hội ban hành Nghị quyết của Quốc hội thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ
5.	UBND tỉnh Sơn La	Việc ban hành thí điểm cơ chế, chính sách để tháo gỡ một số vướng mắc liên quan đến đầu tư xây dựng các tuyến đường bộ theo pháp luật về giao thông đường bộ, ngân sách nhà nước, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư là rất cần thiết, nhằm khơi thông nguồn lực, giúp phát huy hiệu quả nguồn vốn từ ngân sách Trung ương kết hợp với ngân sách địa phương trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, việc kết nối giao thông giữa các địa phương lân cận thông qua hệ thống đường tỉnh còn nhiều khó khăn hạn chế, đặc biệt tại các khu vực giáp ranh giữa 02 tỉnh, do chưa có các công trình cầu, hầm để kết nối liên thông. Một trong những nguyên nhân đó là các công trình giao thông này thường nằm trên địa bàn của 02 tỉnh và hiện chưa có các quy định pháp luật đầy đủ để điều chỉnh đối với việc đầu tư xây dựng các công trình nêu trên. Vì vậy, việc ban hành thí điểm cơ chế, chính sách để tháo gỡ vướng mắc nêu trên là rất cần thiết và cấp bách.
6.	UBND tỉnh Bắc Giang	Nhất trí về sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết nhằm đảm bảo cho các địa phương có khả năng về nguồn lực ngân sách đầu tư các dự án thuộc hệ thống đường bộ do Trung ương quản lý, giải quyết yêu cầu cầu giao thông mang tính đột phá, tháo gỡ nút thắt trong hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.
7.	UBND tỉnh Nghệ An	Việc ban hành Nghị quyết nằm tháo gỡ các vướng mắc của các địa phương, tạo điều kiện trong việc thực hiện đầu tư và huy động nguồn lực đầu tư để hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
8.	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ngãi	Thống nhất với những nội dung chính của 3 cơ chế, chính sách đã nêu trong dự thảo Nghị quyết. Việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội là cần thiết, sẽ kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn của quy định pháp luật hiện tại, tạo động lực mới trong quá trình huy động nguồn lực đầu tư hệ thống hạ tầng đường bộ. Đặc biệt là chính sách phân cấp thẩm quyền đầu tư các tuyến đường quốc lộ, cao tốc, các tuyến đường trong phạm vi dự án PPP trên địa bàn các tỉnh
9.	Sở KH&ĐT tỉnh Phú Yên	Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để xây dựng đường bộ có tính chất đột phá, khả thi cao, bao gồm: (1) Tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP; (2) Giao cho địa phương làm cơ quan chủ quản đối với các dự án đầu tư quốc lộ, cao tốc đi qua

TT	Cơ quan	Nội dung góp ý
		địa phương mình; (3) Giao cho một địa phương làm cơ quan chủ quản đối với đối với các dự án đi qua địa bàn hai tỉnh (dự án liên kết vùng) trong giai đoạn từ nay đến khi Luật Đường bộ được Quốc hội thông qua là hết sức cần thiết. Mục đích ban hành Nghị quyết nhằm đa dạng hóa, huy động tối đa các nguồn lực hợp pháp (nhà nước, tư nhân, trung ương và địa phương), tháo gỡ nút thắt trong đầu tư, tạo đột phá trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, từng bước hoàn thiện mạng lưới đường bộ cao tốc là phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước.
10.	UBND tỉnh Đồng Nai	Thống nhất cao sự cần thiết ban hành Nghị quyết theo nội dung tại dự thảo Tờ trình của Chính phủ và báo cáo đánh giá tác động của chính sách như dự thảo do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.
11.	UBND tỉnh Khánh Hòa	Cơ bản thống nhất sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ và các nội dung trình Quốc hội của các Dự thảo.
12.	Sở KH&ĐT tỉnh Bắc Kạn	Nhất trí sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ
13.	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ là cần thiết và cần sớm được Quốc hội thông qua để triển khai thực hiện trong thực tế.

PHẦN II
CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CHO CÁC DỰ THẢO

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
I	**DỰ THẢO TỜ TRÌNH**		
1.	- Đề nghị hiệu chỉnh phần ghi chú (footnote) như sau: "đến nay, cả nước đã đưa vào khai thác 1.417km; đang xây dựng 1.383km; đang chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công trong giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 1.258km; đang lập chủ trương đầu tư (chưa bố trí được nguồn vốn) khoảng 928km".	Bộ Giao thông vận tải	Tiếp thu ý kiến của Bộ Giao thông vận tải - Về cập nhật số km đường cao tốc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cập nhật tại Dự thảo Tờ trình.
	- Về cơ sở chính trị (trang 5): Đề nghị bổ sung các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng của các vùng kinh tế đến năm 2030, tầm nhìn 2045, cụ thể: + Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng, anh ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn 2045, trong đó đề ra có nhiệm vụ, giải pháp *"hoàn thiện cơ chế, chính sách cho phép các địa phương được sử dụng ngân sách địa phương đầu tư cho các dự án vùng, liên vùng".* + Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng, anh ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn 2045 và Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng, anh ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn 2045, trong đó đề ra nhiệm vụ, giải pháp: *Tập trung 2 hoàn thiện thể chế, chính sách theo hương phân cấp, phân quyền cho các địa phương đầu tư kết cấu hạ tầng do trung ương quản lý trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các công trình giao thông*		- Về cơ sở chính trị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cập nhật các Nghị quyết Vùng. - Về cơ sở thực tiễn, cập nhật đề nghị của các địa phương xin giao làm cơ quan chủ quản, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và cập nhật tại dự thảo Tờ trình. - Về tỷ lệ 65%, tại cuộc họp Chính phủ về chuyên đề pháp luật, các thành viên Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã kết luận chọn phương án "không tính chi phí giải phóng mặt bằng vào tỷ lệ 50%" thay vì chọn phương án nâng tỷ lệ vốn tham gia của nhà nước lên 65% do cơ sở để xác định giá trị 65% không chắc chắn. Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cập nhật tại các dự thảo theo định hướng nêu trên.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	để phát huy tính chủ động của các địa phương trong huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư KCHTGT		
	- Về cơ sở thực tiễn (trang 6): Đề nghị bổ sung kiến nghị của các địa phương được giao cơ quan chủ quản đầu tư các tuyến quốc lộ 80 (tỉnh Kiên Giang), quốc lộ 56 (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).		
	- Về tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP (trang 9): Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh chính sách như sau: "*~~Trừ dự án quan trọng quốc gia được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư,~~ Cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư ~~các dự án còn lại trên địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, có yếu tố an ninh - quốc phòng được xem xét,~~ quyết định nguồn vốn nhà nước tham gia dự án PPP để:* *a) thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư;* *b) tham gia hỗ trợ dự án với tỷ lệ không quá 65% tổng mức đầu tư (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư).* *Việc quản lý và sử dụng nguồn vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 70, Luật PPP hoặc hòa chung để giải ngân song song với nguồn vốn của nhà đầu tư để thực hiện dự án".*		- Về tỷ lệ vốn nhà nước, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo theo hướng: " Cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư các dự án được xem xét, quyết định không tính chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư vào tỷ lệ 50% của khoản 2 Điều 69 Luật PPP. Trình tự, thủ tục đầu tư dự án theo quy định hiện hành". - Về đề nghị "Việc quản lý và sử dụng nguồn vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 70, Luật PPP hoặc hòa chung để giải ngân song song với nguồn vốn của nhà đầu tư để thực hiện dự án". Tại các cuộc họp Chính phủ thống nhất báo cáo Quốc hội 03 chính sách, trong đó có chính sách về tỷ lệ vốn nhà nước trong các dự án PPP. Việc Bộ GTVT đề xuất sẽ được nghiên cứu, chỉnh sửa sau khi tổng kết mô hình PPP, Chính phủ sẽ báo cáo Quốc hội tổng thể để sửa các vấn đề khác trong Luật PPP.
	- Về chính sách giao địa phương làm cơ quan chủ quản đầu tư các tuyến cao tốc, quốc lộ (trang 10): Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh chính sách như sau: *"Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao UBND cấp tỉnh cân đối được nguồn vốn ~~đầu tư~~ từ ngân sách địa phương **tham gia đầu tư** dự án ~~có đủ năng lực, kinh nghiệm~~ làm cơ quan chủ quản đầu tư ~~các dự án~~ tuyến quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương mình".*		- Về chính sách giao địa phương làm cơ quan chủ quản đầu tư các tuyến cao tốc, quốc lộ (trang 10): Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo. *"Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao UBND cấp tỉnh cân đối được nguồn vốn từ ngân sách địa phương tham gia đầu tư dự án làm cơ quan chủ quản đầu tư tuyến quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương mình".*
	- Về chính sách giao đầu tư bổ sung hạng mục công trình nằm trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa nằm trong dự án PPP		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đưa ra 02 phương án để lựa chọn:

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	(trang 11): Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh theo hướng *"Cho phép tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các hạng mục thuộc phạm vi các dự án PPP đang khai thác để bảo đảm tính đồng bộ, tăng hiệu quả đầu tư của dự án PPP. Cơ quan có thẩm quyền, nhà đầu tư/DNDA, địa phương nơi dự án đi qua thỏa thuận, thống nhất sử dụng nguồn vốn của Nhà đầu tư, nguồn vốn NSTW hoặc nguồn vốn ngân sách địa phương để đầu tư bổ sung các hạng mục trên. Việc quản lý, vận hành, khai thác hạng mục bổ sung do nhà đầu tư/DNDA thực hiện. Chi phí đầu tư sử dụng nguồn vốn của nhà đầu tư, chi phí quản lý, khai thác, bảo trì hạng mục bổ sung được bổ sung vào phương án tài chính của dự án. Trình tự thủ tục triển khai thực hiện theo quy định Hợp đồng dự án, quy định pháp luật có liên quan".*		+ Phương án 1: tiếp thu ý kiến của Bộ GTVT, chỉnh lý chính sách tại dự thảo Nghị quyết để trình Quốc hội xem xét do các dự án thuộc loại này cần thiết phải tháo gỡ trong thực tế, đảm bảo an toàn giao thông thông suốt. Bản chất của chính sách này cũng là thẩm quyền đầu tư các dự án đường bộ, tuy nhiên là áp dụng cho các dự án BOT đang tồn tại có vướng mắc cần tháo gỡ hiện nay. + Phương án 2: tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, không quy định chính sách này trong dự thảo Nghị quyết
	- Về nội dung giao một địa phương quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đi qua địa bàn 2 tỉnh (trang 13): Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh theo hướng: *"- Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ~~có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn~~ làm cơ quan chủ quản đối với các dự án **thuộc thẩm quyền quản lý** của địa phương ~~có các công trình cầu, hầm hoặc nút giao~~ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính từ hai tỉnh trở lên.* *- Toàn bộ chi phí xây dựng công trình ~~công tác xây lắp công trình cầu, hầm hoặc nút giao~~ và các chi phí liên quan do các địa phương thỏa thuận thống nhất. Riêng chi phí GPMB, hỗ trợ, tái định cư được tách thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện.*		- Tiếp thu một phần kiến nghị, sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết như sau: *"Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, đồng thuận về việc đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh. Trong đó, có nội dung giao một Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ quan chủ quản hoặc theo thỏa thuận của các địa phương; trách nhiệm của từng địa phương trong việc đầu tư thực hiện dự án. Căn cứ văn bản đồng thuận của các Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ"* - Tiếp thu, chỉnh sửa khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết như sau: *"Toàn bộ chi phí xây lắp công trình và các chi phí liên quan sẽ thuộc về dự án thành phần do địa phương được giao làm cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm chi trả. Riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được chia thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện"*

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	- ~~*Trường hợp cần thiết*~~*, Hội đồng nhân dân các tỉnh thống nhất việc sử dụng ngân sách địa phương này hỗ trợ địa phương khác để đầu tư dự án".*		- Kiến nghị không tiếp thu nội dung này để đảm bảo tính ổn định tối đa của ngân sách địa phương đang được quy định tại Luật Ngân sách nhà nước (điểm c khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách Nhà nước quy định sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để hỗ trợ các địa phương khác khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa nghiêm trọng).
	- Về tổ chức thực hiện trong dự thảo Nghị quyết: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm quy định giao Chính phủ hướng dẫn thực hiện các nội dung tại Nghị quyết để đảm bảo có cơ sở ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Nghị quyết trong trường hợp cần thiết.		- Bộ KH&ĐT đã tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị quyết
	- Về hiệu lực thi hành: Đề nghị không quy định "Nghị quyết được thực hiện cho tới khi Luật Đường bộ có hiệu lực" vì dự thảo Nghị quyết có các nội dung liên quan đến các luật khác (ví dụ Luật PPP) nên sẽ gặp vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.		
2.	- Đề nghị rà soát, bổ sung các Nghị quyết của Đảng và pháp luật liên quan về phát triển liên kết vùng, phân cấp quản lý nhà nước tại phần nội dung về sự cần thiết phải quy định thí điểm (mục I dự thảo Tờ trình) để có thêm căn cứ xây dựng chính sách giao địa phương đầu tư các dự án liên kết vùng.	Bộ Nội Vụ	- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu và cập nhật thêm các Nghị quyết Vùng tại dự thảo Tờ trình[1]
	- Đề nghị bổ sung các nội dung về dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được Quốc hội thông qua.		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu, bổ sung tại dự thảo Tờ trình

[1] Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 10/02/2022 về Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung kinh nghiệm quốc tế đối với các chính sách dự kiến đề xuất (nếu có).		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT chưa có đủ thời gian nghiên cứu để có cơ sở viện dẫn nên không có thông tin đưa vào dự thảo
3.	Để hoàn thiện nội dung của chính sách, Bộ Tư pháp đề nghị cân nhắc một số nội dung sau: **1. Chính sách 1: Về tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP** Theo dự thảo Tờ trình: *"Nếu áp dụng đúng quy định "tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP cho mục đích hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thuộc dự án PPP và chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ xây dựng công trình tạm không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án" (khoản 2 Điều 69 Luật PPP) sẽ khó bảo đảm hiệu quả tài chính và không thể hấp dẫn các nhà đầu tư, các tổ chức tín dụng để triển khai theo phương thức PPP. Do vậy, cần thiết có quy định đặc thù, thí điểm quy định cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư được xem xét, quyết định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án lớn hơn 50% đối với các dự án PPP đường bộ nhằm đảm bảo tính khả thi tài chính của dự án PPP và mục tiêu huy động vốn đầu tư tư nhân xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông vận tải".* Về chính sách này, Bộ Tư pháp cho rằng, bản chất của dự án thực hiện theo phương thức PPP là nhằm huy động vốn của nhà đầu tư, vốn xã hội để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nói chung khi nguồn vốn đầu tư của nhà nước còn hạn chế; vốn nhà nước tham gia trong dự án PPP chỉ mang tính chất hỗ trợ. Vì vậy, đề nghị cơ quan lập đề nghị có đánh giá tác động kỹ lưỡng khi nâng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP cao hơn quy định của Luật PPP, tránh làm mất đi bản chất của phương thức PPP. Đồng thời, giải trình rõ lý do khi xây dựng Luật PPP năm 2020 quy định tỷ lệ vốn nhà nước tối đa là 50% nay lại đề nghị thí điểm tối đa 65%. Thực tế trong thời gian vừa qua, Bộ Tư pháp cũng chưa nhận được thông tin phản ánh vướng mắc về tỷ lệ vốn nhà nước tham gia trong trường hợp này.	Bộ Tư pháp	- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu trong dự thảo Tờ trình theo hướng không đề xuất tỷ lệ 65% nữa mà thay vào đó là chính sách "không tính chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư vào tỷ lệ 50%" như Chính phủ đã thống nhất.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	2. Chính sách 2: Về việc giao cho địa phương làm cơ quan chủ quản đối với các dự án đầu tư quốc lộ, cao tốc ***2.1. Cơ quan lập đề nghị đề xuất, đối với các dự án đầu tư công, quy định thí điểm cho phép Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương đầu tư các dự án quốc lộ, cao tốc thuộc thẩm quyền đầu tư của Bộ Giao thông vận tải là cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay.*** Về vấn đề này, Bộ Tư pháp nhận thấy, quy định của pháp luật hiện hành như sau: - Khoản 3 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ quy định "***hệ thống quốc lộ*** *do Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì*". - Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định "*Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm...*" (khoản 4); *"không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và không được dùng ngân sách của địa phương này để chi cho nhiệm vụ của địa phương khác, trừ các trường hợp sau..."* (khoản 9). - Khoản 4 Điều 3 Luật Xây dựng quy định: *"Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành là Bộ được giao nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng công trình thuộc chuyên ngành xây dựng do mình quản lý theo quy định của Luật này".* Mặt khác, theo quy định của Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Bộ, cơ quan ngang Bộ *"Thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ;..."* (điểm a khoản 1 Điều 16) và Ủy ban nhân dân các cấp *"Thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật. Thống nhất quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương; công khai tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương"* (khoản 1 Điều 18). Vì vậy, Bộ Tư pháp nhất trí về chủ trương giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cấp quyết định đầu tư/cơ quan chủ quản thực hiện đầu tư dự		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu, bổ sung quan điểm của Quyết định số 1454/QĐ-TTg trong dự thảo Tờ trình

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	án nhằm *"Huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đường bộ, đặc biệt là đường bộ cao tốc; đẩy mạnh hình thức hợp tác công tư, trong đó vốn nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, dẫn dắt để thu hút tối đa nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác; thể chế hóa các giải pháp về phân cấp, phân quyền trong việc huy động nguồn lực, tổ chức thực hiện cho các địa phương"* (khoản 1 Mục 1 Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050), phù hợp với chủ trương phân cấp, phân quyền, huy động nguồn lực của trung ương và địa phương để đầu tư tuyến đường, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.		
	2.2. Cơ quan lập đề nghị đề xuất: đầu tư bổ sung các hạng mục nằm trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa được đầu tư trong dự án PPP Theo dự thảo Tờ trình: *"Thời gian qua, Bộ Giao thông vận tải đã triển khai nhiều dự án nâng cấp, cải tạo quốc lộ, theo hình thức hợp đồng BOT trên đường hiện hữu. Theo quyết định phê duyệt đầu tư dự án, có một số cầu đường bộ nằm trong phạm vi dự án nhưng không thuộc phạm vi đầu tư của dự án PPP (các cây cầu này được giữ nguyên quy mô cũ để khai thác, không đầu tư mở rộng). Ngoài ra, có một số dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng quốc lộ, cao tốc theo hình thức BOT trước đây nhưng đến nay cần tiếp tục mở rộng hoặc bổ sung một số hạng mục cầu vượt, nút giao... nhằm phát huy hiệu quả đầu tư. Sau một thời gian khai thác, lưu lượng giao thông trên tuyến ngày càng tăng cao, tại các vị trí cầu đã tạo nút thắt cổ chai, dẫn đến thường xuyên ùn tắc cục bộ, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực có tuyến đi qua.* *... Đến nay, một số địa phương huy động được nguồn lực và mong muốn sử dụng ngân sách địa phương để đầu tư các hạng mục này[2].*		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đưa ra 02 phương án trong dự thảo để lựa chọn: + Phương án 1: tiếp thu ý kiến của Bộ GTVT, chỉnh lý chính sách tại dự thảo để trình Quốc hội xem xét do các dự án thuộc loại này cần thiết phải tháo gỡ trong thực tế, đảm bảo an toàn giao thông thông suốt. Bản chất của chính sách này cũng là thẩm quyền đầu tư các dự án đường bộ, tuy nhiên là áp dụng cho các dự án BOT đang tồn tại có vướng mắc cần tháo gỡ hiện nay. + Phương án 2: tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, không quy định chính sách này trong dự thảo.

[2] Theo định hướng của Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 về phê duyệt quy hoạch mạng lưới đường bộ Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: "Các đoạn tuyến đi qua khu vực quy hoạch tỉnh có quy mô lớn hơn, để bảo đảm tính đồng bộ giữa các quy hoạch, nguồn vốn ngân sách trung ương đầu tư theo quy hoạch này, nguồn vốn ngân sách địa phương đầu tư phần mở rộng theo quy hoạch của địa phương".

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	Vì vậy, cần thiết có quy định cho phép các địa phương được sử dụng nguồn ngân sách địa phương để đầu tư các hạng mục thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương". Về vấn đề này, Bộ Tư pháp nhận thấy, đề xuất nêu trên của cơ quan lập đề nghị đảm bảo về thẩm quyền (Quốc hội) quyết định nhưng không đảm bảo tính hợp lý vì: Chính sách này trước đây đã có và trong quá trình thực hiện bị lợi dụng, ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân. Vì vậy, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về đầu tư và khai thác các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT) quy định: *"Đối với các dự án đường bộ đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT chỉ áp dụng đối với các tuyến đường mới để bảo đảm quyền lựa chọn cho người dân, không đầu tư các dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường độc đạo hiện hữu".* Bên cạnh đó, điểm d khoản 5 Điều 101 Luật PPP *"Dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT".* Đề nghị cân nhắc không quy định chính sách này tại dự thảo Nghị quyết.		
	- Do Nghị quyết thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách nên đề nghị cơ quan lập đề nghị xác định rõ thời gian thực hiện, thời gian tiến hành tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu tại dự thảo Tờ trình, thời gian thực hiện từ khi Nghị quyết có hiệu lực cho tới khi Quốc hội ban hành Nghị quyết khác hoặc văn bản quy phạm pháp luật thay thế.
	- Đề nghị cơ quan lập đề nghị tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ theo Kết luận tại cuộc họp Thường trực Chính phủ ngày 23/3/2023		- Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu tại dự thảo Tờ trình
4.	Thống nhất với Dự thảo chính sách 3 "*Giao một địa phương quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đi qua địa bàn hai tỉnh (dự án liên kết vùng)*"	UBND tỉnh Đồng Nai	

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
5.	Đề nghị bổ sung căn cứ pháp lý các Luật liên quan, cụ thể: Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công, Luật PPP, Luật Đường bộ,...	UBND tỉnh Khánh Hòa	Tiếp thu, Đã bổ sung các căn cứ tại Dự thảo Nghị quyết.
6	- Đối với nội dung về cơ sở thực tiễn, đề nghị nêu rõ các khó khăn trong triển khai các dự án trên thực tế, sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Quốc hội để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án xây dựng đường bộ. - Đối với nội dung về quan điểm xây dựng Nghị quyết, đề nghị bổ sung quan điểm về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, đẩy mạnh thu hút nguồn lực của các thành phần kinh tế khác tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. - Tại trang 3 dự thảo Tờ trình nêu *"Khi thông qua Luật PPP, Quốc hội đã cân nhắc kỹ lưỡng vấn đề này và quyết định mức trần vốn Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP. Theo đó, quy định hiện hành khống chế tỷ lệ vốn nhà nước tham gia không quá 50% tổng mức đầu tư dự án PPP có thể dẫn đến hạn chế việc áp dụng phương thức đầu tư này...."*. Đề nghị cân nhắc nội dung nêu trên do nếu đã cân nhắc kỹ lưỡng các quy định có thể không dẫn đến hạn chế trong việc triển khai.	Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Tiếp thu, bổ sung nội dung vào Tờ trình
	Về dự án liên vùng: Đề nghị sửa đổi nội dung liên quan tại dự thảo Tờ trình và báo cáo đánh giá tác động theo hướng: + Luật Đầu tư công chỉ quy định thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh với dự án nhóm A do địa phương quản lý, không phân biệt đối với dự án nằm trên một hoặc nhiều địa phương. + Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định *"những vấn đề liên quan đến phạm vi từ hai đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước ở trung ương"*, do đó, đối với dự án đi qua địa bàn từ 02 địa phương trở lên thì thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước trung ương, không phải của địa phương. Do đó, không thể giao 01 địa phương là cơ quan quản		Tiếp thu, bổ sung nội dung vào Tờ trình

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	lý và quyết định chủ trương đầu tư dự án. Mặt khác, Luật cũng không quy định rõ "cơ quan nhà nước ở trung ương" là cấp nào. + Luật Ngân sách nhà nước cũng quy định không được dùng ngân sách của địa phương này cho nhiệm vụ chi của địa phương khác, dẫn đến việc không thể dùng ngân sách của 01 địa phương để thực hiện dự án trên địa bàn của địa phương khác.		
II	**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**		
1.	Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ tại khoản 2 của Văn bản này, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, hoàn thiện nội dung đánh giá các chính sách đề xuất trong dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã cập nhật tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách
2.	Đề nghị cơ quan lập đề nghị xây dựng Nghị quyết đánh giá đầy đủ, chi tiết hơn tác động của chính sách theo đúng các nội dung quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP). Theo đó, cơ quan lập đề nghị xây dựng Nghị quyết cần làm rõ nội hàm từng chính sách, nghiên cứu đưa nhiều hơn các phương án trong từng chính sách, phân tích ưu, nhược điểm từng phương án để lựa chọn. Mỗi chính sách đề nghị cần phải đảm bảo đủ 05 nội dung chính, gồm: (i) Xác định vấn đề bất cập; (ii) Mục tiêu giải quyết vấn đề; (iii) Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề; (iv) Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan; và (v) Kiến nghị giải pháp lựa chọn. Việc đánh giá tác động chính sách cần dựa trên các khía cạnh đánh giá tác động về kinh tế, về xã hội, về giới, về thủ tục hành chính, về hệ thống pháp luật. Ngoài ra, cơ quan lập đề nghị xây dựng Nghị quyết cần làm rõ nội hàm của từng chính sách, phân tích ưu, nhược điểm của từng phương án để lựa chọn được phương án tối ưu.	Bộ Tư pháp	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách
3.	Đồng tình với đánh giá, phân tích tại nội dung dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của các chính sách (giải pháp 2, ban hành cơ chế đặc thù thí điểm khác quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật PPP)	UBND tỉnh Lai Châu	

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
4.	Việc tăng tỷ lệ tham gia của vốn Nhà nước trong tổng mức đầu tư dự án PPP cũng có thể dẫn đến một số hạn chế như phương án đầu tư theo hình thức PPP trở nên kém lợi thế hơn khi so với đầu tư công. Đề nghị Quý Vụ bổ sung trong đánh giá tác động của chính sách cả về mặt tích cực và các hạn chế có thể phát sinh do chính sách này.	Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Dự thảo Nghị quyết đã sửa đổi Điều 3 theo hướng quy định cụ thể về tỷ lệ tham gia của vốn nhà nước trong tổng mức đầu tư dự án PPP: "Việc xác định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia trong dự án PPP không quá 50% được tính trên tổng mức đầu tư dự án nhưng không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư" như Chính phủ đã thống nhất
II	**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**		
1	***Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng (Điều 1, Điều 2)***		
	các bộ ngành và địa phương không có ý kiến về nội dung này		
2	***Về tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Điều 3)***		
1.	Đối với đề xuất về tỷ lệ vốn nhà nước tham gia đầu tư theo phương thức PPP: Việc xác định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia đầu tư trong mỗi dự án đầu tư xây dựng đường bộ theo phương thức PPP cần căn cứ vào tính chất, quy mô dự án, phương thức, hình thức, lộ trình đầu tư, thu hồi vốn, rủi ro, trách nhiệm của các bên liên quan trong từng dự án. Đối với các dự án đầu tư theo phương thức PPP, vai trò của nhà nước không chỉ về vốn tham gia mà còn cả cơ chế quản lý, chính sách tín dụng, lãi suất, cơ chế và thời gian thu hồi vốn. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, không quy định cụ thể tỷ lệ vốn nhà nước tham gia chung cho tất cả các dự án mà chỉ quy định nguyên tắc, cơ chế, chính sách, trách nhiệm của nhà nước trong từng dự án, trên cơ sở đó mỗi dự án xác định số vốn của nhà nước tham gia tương ứng để thúc đẩy các dự án đầu tư xây dựng đường bộ theo phương thức PPP.	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT giải trình như sau: Khoản 2 Điều 69 Luật PPP quy định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP (cho các mục đích: hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thuộc dự án PPP; Chi trả kinh phí bồi thường, GPMB, hỗ trợ tái định cư; hỗ trợ xây dựng công trình tạm) không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án. Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, với tỷ lệ hỗ trợ của NSNN không quá 50% khiến cho một số dự án lớn chưa đủ tính khả thi để thu hút được nhà đầu tư (một số vùng, địa phương khó khăn có nhu cầu vận tải chưa cao, một số dự án chi phí GPMB chiếm tỷ lệ lớn trong TMĐT). Để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho các vùng còn nhiều khó khăn, đảm bảo mục tiêu huy động vốn khu vực ngoài ngân sách nhà nước, cần có giải pháp xử lý phù hợp.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
2.	Theo Tờ trình thì đánh giá giai đoạn 2021-2025, kết quả tính toán phương án tài chính của toàn bộ 12 dự án thành phần thì mức vốn tham gia của nhà nước là 53-70% tổng mức đầu tư (trong đó có 06/12 dự án có mức vốn tham gia của nhà nước trên 65%). Do vậy, nếu để mức 65% sẽ dẫn tới tăng nhu cầu đầu tư các công trình đường bộ sử dụng 100% vốn ngân sách nhà nước, làm giảm khả năng huy động nguồn lực từ nhà đầu tư và người dân. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu sửa Dự thảo quy định theo hướng: Trừ dự án quan trọng quốc gia được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư và dự án trên địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, có yếu tố an ninh – quốc phòng được xem xét, quyết định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP nhưng không quá 70% tổng mức đầu tư dự án cho mục đích quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 69 Luật PPP.	UBND tỉnh Nghệ An	Không tiếp thu, do nếu tăng tỷ lệ hỗ trợ trên 65% thì nghiên cứu hình thức đầu tư công do không hiệu quả về PPP. Bộ KHĐT kiến nghị sửa đổi Điều 3 dự thảo Nghị quyết "Việc xác định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia trong dự án PPP không quá 50% được tính trên tổng mức đầu tư dự án nhưng không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư" như Chính phủ đã thống nhất.
3.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm rõ thêm đối với các dự án không thuộc trường hợp tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết Quốc hội nêu trên (các dự án không nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, có yếu tố an ninh - quốc phòng) thì tỷ lệ vốn nhà nước tham gia đầu tư theo phương thức PPP được áp dụng theo mức nào? Thực hiện theo tỷ lệ 50% (theo khoản 2 Điều 69 Luật PPP) hay tỷ lệ nào khác?	Sở KH&ĐT tỉnh KonTum	Tiếp thu, chính sửa: không quy định cụ thể địa bàn thực hiện tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết
4.	Đề nghị làm rõ nội dung "*địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, có yếu tố an ninh - quốc phòng*" là những địa bàn nào? Đề nghị không quy định địa bàn kinh tế xã hội khó khăn hay đặc biệt khó khăn mà các địa phương khác đều được thụ hưởng	UBND tỉnh Đồng Nai	Tiếp thu, chính sửa: không quy định cụ thể địa bàn thực hiện tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết
5.	Đề nghị quy định rõ hơn về trách nhiệm tổ chức triển khai dự án, quản lý, vận hành, khai thác sau khi dự án hoàn thành vì mặc dù dự án do nhà đầu tư đề xuất nhưng trường hợp vốn Nhà nước tham gia trên 50% tổng mức đầu tư của dự án (50%-65%) thì được hiểu là ngân sách nhà nước sẽ chiếm tỷ trọng chi phối trong quá trình thực hiện dự án.	UBND tỉnh Lai Châu	Dự thảo Nghị quyết đã sửa đổi Điều 3 theo hướng quy định cụ thể về tỷ lệ tham gia của vốn nhà nước trong tổng mức đầu tư dự án PPP: "Việc xác định tỷ lệ vốn nhà nước tham gia trong dự án PPP không quá 50% được tính trên tổng mức đầu tư dự án nhưng không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư" như Chính phủ đã thống nhất

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
6.	Kiến nghị không đề xuất vùng khó khăn, vì cao tốc thường dài đi qua nhiều địa bàn cả vùng khó khăn và thuận lợi, tạo động lực hơn nữa trong việc thu hút, huy động vốn đầu tư tư nhân	UBND tỉnh Hoà Bình, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Tiếp thu, chỉnh sửa: không quy định cụ thể địa bàn thực hiện tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết
3	***Về phân cấp cơ quan chủ quản các dự án đầu tư đường bộ (Điều 4)***		
1.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, làm rõ thêm về tiêu chí lựa chọn các dự án được phân cấp cho địa phương để bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết. Lý do: Mục tiêu của chính sách nhằm tháo gỡ vướng mắc tại một số luật liên quan đến xây dựng công trình giao thông đường bộ và áp dụng cho toàn bộ các dự án thuộc phạm vi của chính sách
2.	Đề nghị quy định rõ tiêu chí xác định "có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý" quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	UBND TP Hải Phòng	Không tiếp thu Lý do: Tại Nghị quyết của Quốc hội sẽ quy định chung, Chính phủ ban hành Nghị quyết triển khai Nghị quyết Quốc hội hoặc sẽ giao Bộ Xây dựng hướng dẫn
3.	Đề nghị làm rõ khái niệm "trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa được đầu tư trong dự án PPP..." tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết	UBND TP Hải Phòng	Tiếp thu theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)
4.	Khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "Sau khi kết thúc đầu tư, địa phương bàn giao cho đơn vị đang quản lý dự án BOT để quản lý, khai thác và bảo trì theo quy định". Việc này làm thay đổi đến tỷ lệ góp vốn nhà nước trong dự án PPP, quyền lợi và nghĩa vụ của Nhà đầu tư dự án BOT và nhà nước. Vì vậy, đề nghị bổ sung phần phân tích ảnh hưởng của việc giao đơn vị đang quản lý dự án BOT quản lý, khai thác và bảo trì hạng mục bổ sung mới bằng nguồn ngân sách địa phương tới phương án tài chính hiện có của dự án PPP.	UBND TP Hải Phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa trong báo cáo đánh giá tác động chính sách và tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)
5.	Đề nghị nghiên cứu phân cấp quyết định đầu tư mạnh hơn nữa để tạo sự chủ động cho các địa phương (không phải thực hiện thủ tục báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao UBND cấp	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Không tiếp thu Lý do: vướng mắc về thẩm quyền đầu tư các dự án nên mới phải ban hành Nghị quyết của Quốc hội.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	tỉnh đầu tư các dự án đường Quốc Lộ, đường Cao tốc…). Cụ thể theo hướng: Cho phép các địa phương chủ động nghiên cứu, quyết định đầu tư phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; trong quá trình chuẩn bị đầu tư cần phải có ý kiến thống nhất của Bộ Giao thông vận tải		Mặt khác, tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 về Chương trình phục hồi, Quốc hội đã cho phép Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân các tỉnh làm cơ quan chủ quản. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 17/2022/QĐ-TTg (là văn bản quy phạm pháp luật) để giao cho 14 địa phương làm cơ quan chủ quản. Đồng thời đã giao nhiệm vụ cho Bộ Giao thông vận tải chủ trì phân chia các dự án, dự án thành phần có ranh giới, địa giới hành chính nằm giữa các vị trí công trình cầu, hầm hoặc nút giao bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp với năng lực, nguồn lực của địa phương; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thẩm định thiết kế cơ sở… Tại Nghị quyết của Quốc hội sẽ quy định chung, Chính phủ ban hành Nghị quyết triển khai Nghị quyết Quốc hội hoặc sẽ giao Bộ Xây dựng có hướng dẫn.
6.	Đề nghị xem xét bổ sung và quy định rõ thêm nội hàm của cụm từ "Cơ quan chủ quản" tạo thuận lợi trong quá trình thực hiện do hiện nay theo Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) năm 2020 và Luật Đầu tư công năm 2019 không có định nghĩa về cơ quan chủ quản	UBND tỉnh Sơn La	Giải trình như sau: Luật Đầu tư công năm 2019 đã có định nghĩa về cơ quan chủ quản tại khoản 10 Điều 4. Tuy nhiên, Luật PPP không sử dụng thuật ngữ này mà là cơ quan có thẩm quyền. Về bản chất là cùng 1 cơ quan, tuy nhiên theo các phương thức đầu tư khác nhau mà có tên gọi khác nhau và trách nhiệm khác nhau. Tuy nhiên, tiếp thu một phần, và chỉnh sửa tên của Điều 4 thành thành "Về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án đầu tư quốc lộ, cao tốc thuộc địa bàn một địa phương"
	Tại khoản 1: Đề nghị bổ sung thêm nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương như sau: 1. Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cân đối được nguồn vốn từ ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương), có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương mình.		Không tiếp thu. Theo quy định tại Luật Đầu tư công có các loại sau: (i) Vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương là vốn thuộc ngân sách trung ương bổ sung cho địa phương để đầu tư chương trình, dự án đầu tư công theo nhiệm vụ cụ thể được cấp có thẩm quyền quyết định; (ii) chương trình mục tiêu quốc gia

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
			(là chương trình đầu tư công nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của từng giai đoạn cụ thể trong phạm vi cả nước - khoản 8 Điều 4 Luật Đầu tư công), không có quy định về chương trình mục tiêu. Mặt khác, Dự thảo quy định các địa phương phải có đủ điều kiện về năng lực (bao gồm cả khả năng bố trí vốn) mới giao làm cơ quan chủ quản. Trường hợp không đủ nguồn vốn, các địa phương sẽ báo cáo trong từng trường hợp cụ thể để Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định theo quy định. Tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công đã quy định Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý.
	Đề nghị cần làm rõ cụm từ "không có khả năng đầu tư" trong nội dung "Trường hợp nhà đầu tư dự án không có khả năng đầu tư bổ sung thêm hạng mục, thực hiện như sau:,…" để làm cơ sở xác định năng lực của nhà đầu tư.		Sửa đổi khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)
	Tại điểm b khoản 2 Điều 4: Đề nghị quy định rõ việc quyết định đầu tư hạng mục bổ sung bằng nguồn ngân sách địa phương được thực hiện quy trình như thế nào (có phải thực hiện quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án,…). Thẩm quyền quyết định các nội dung tại khoản này.		Tiếp thu, sửa đổi khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết). Đồng thời, quy định tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị quyết: Các địa phương thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và các quy định khác có liên quan"

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
7.	Về phân cấp cơ quan chủ quản các dự án đầu tư đường bộ có nêu "Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao UBND cấp tỉnh cân đối được nguồn đầu tư từ ngân sách địa phương, có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương mình". Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, nghiên cứu quy định trên chỉ áp dụng đối với dự án cao tốc. Đối với dự án quốc lộ do việc cải tạo, nâng cấp, mở rộng các đoạn tuyến đường quốc lộ đi qua địa phương để phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư thì địa phương đó sẽ là cơ quan chủ quản quyết định đầu tư và tự bố trí kinh phí trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Giao thông vận tải vì Bộ Giao thông vận tải là cơ quan quản lý về đường bộ. Mặt khác, việc báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định nội dung trên sẽ tạo thêm thủ tục, kéo dài thời gian thực hiện dự án, gây khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện dự án không phù hợp với việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đảm bảo tính thống nhất hiệu lực hiệu quả tại Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ. Do đó, khoản 1 Điều 4. Về phân cấp cơ quan chủ quản các dự án đầu tư đường bộ đề nghị quy định theo hướng: "Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao UBND cấp tỉnh cân đối được nguồn đầu tư từ ngân sách địa phương, có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án cao tốc đi qua địa phương mình; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định giao UBND cấp tỉnh cân đối được nguồn đầu tư từ ngân sách địa phương, có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án quốc lộ đi qua địa phương mình trên cơ sở ý kiến thống nhất của Bộ Giao thông vận tải, sau khi thi công hoàn thành sẽ thực hiện quyết toán, bàn giao lại cho Bộ Giao thông vận tải quản lý".	UBND tỉnh Ninh Bình	Không tiếp thu. Lý do: Theo Nghị định số 11/2010/NĐ-CP, thẩm quyền quản lý đầu tư các dự án quốc lộ, cao tốc thuộc Bộ Giao thông vận tải. Tại Nghị quyết số 43/2022/QH15, Quốc hội đã cho phép Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản thực hiện các đoạn tuyến đường cao tốc thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Riêng đối với các quốc lộ, các địa phương chỉ được thực hiện khi Bộ Giao thông vận tải bàn giao tài sản công về cho các địa phương quản lý và đầu tư. Khi đó, thẩm quyền đầu tư sẽ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 4: "1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, đồng thuận về việc đầu tư thực hiện dự án. Căn cứ văn bản đồng thuận của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thống nhất với Bộ Giao thông vận tải, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản. 2. Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có khả năng bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương (nếu có); và có đủ năng lực làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương mình".
8.	Khoản 1 Điều 4: Dự thảo mới quy định cơ chế giao UBND cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản đầu tư dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương mình. Tuy nhiên, Dự thảo chưa quy định cơ chế quản lý, chuyển giao tài sản công hình thành sau đầu tư.	UBND tỉnh Bắc Giang	Tiếp thu. Bổ sung quy định: "Sau khi hoàn thành xây dựng và quyết toán dự án, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bàn giao công trình cho Bộ Giao thông vận tải quản lý, vận hành, khai thác *(hoặc nhà đầu tư theo thỏa thuận quy*

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
			định tại khoản 3 Điều này- trong trường hợp phương án 1 khoản 3 Điều này được chấp thuận)."
	Khoản 2 Điều 4: Dự thảo quy định cơ chế giao cho địa phương đầu tư các hạng mục, công trình (cầu, đường bộ) trong phạm vi dự án PPP sau khi đạt được sự thống nhất với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết thực hiện dự án và Nhà đầu tư. Như vậy, trong trường hợp không đạt được sự thỏa thuận giữa các bên, việc địa phương thực hiện đầu tư các công trình, hạng mục công trình trong phạm vi dự án PPP (công trình, hạng mục công trình có ý nghĩa quan trọng trong việc giải quyết các nút thắt về hạ tầng giao thông của địa phương) sẽ không thể thực hiện. Do vậy, để tránh trường hợp địa phương có nhu cầu đầu tư trong khi không đạt được thỏa thuận với các bên liên quan, đề nghị Bộ dự thảo bổ sung trường hợp giao cho địa phương đầu tư khi không đạt được thỏa thuận với các bên liên quan (chủ quản đầu tư, chuyển giao và quản lý tài sản sau đầu tư)		Không tiếp thu. Lý do: việc thực hiện dự án không chỉ dừng ở bước quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, bố trí vốn. Việc thi công, tổ chức thi công... dự án còn phải tiếp tục phối hợp với Nhà đầu tư dự án PPP…; đồng thời trách nhiệm quản lý cơ sở hạ tầng hiện nay đang được nhà nước giao cho nhà đầu tư thông qua hợp đồng dự án với cơ quan có thẩm quyền. Do đó cần có sự thỏa thuận, thống nhất giữa các bên trước khi thực hiện
9.	Các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa phương thường có vốn lớn, do đó cần sự phối hợp huy động nhiều nguồn vốn, trong đó có hỗ trợ từ ngân sách Trung ương. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu sửa Dự thảo quy định theo hướng: Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có đủ năng lực, kinh nghiệm quản lý làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án quốc lộ, cao tốc đi phương mình trong trường hợp dự án có sử dụng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách địa phương.	UBND tỉnh Nghệ An	Dự thảo quy định các địa phương phải có đủ điều kiện về năng lực (cả khả năng bố trí vốn, bao gồm cả vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương (nếu có)) mới giao làm cơ quan chủ quản. Trường hợp không đủ nguồn vốn, các địa phương sẽ báo cáo trong từng trường hợp cụ thể để Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định theo quy định. Tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công đã quy định Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý.
	Để đảm bảo đồng bộ trong quá trình vận hành sau đầu tư đề nghị quý Bộ nghiên cứu bổ sung quy định về phân cấp quản lý, thu hồi vốn sau đầu tư		Không tiếp thu. Lý do: đối với dự án đầu tư công: không có quy định về thu hồi vốn; đối với dự án PPP: việc thu hồi vốn được thực hiện theo quy định tại Luật PPP, hợp đồng dự án PPP.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
10.	Đề nghị bỏ cụm từ "kinh nghiệm quản lý" tại khoản 1 Điều 4	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định	Tiếp thu, bỏ nội dung này
11.	Tại Khoản 2, Điều 4, Đề cương dự thảo Nghị quyết quy định: "*Đối với việc đầu tư, mở rộng các hạng mục cầu, đường bộ trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa được đầu tư trong dự án PPP...*" Tuy nhiên, nội hàm "*các hạng mục cầu, đường bộ*" được hiểu là đầu tư các cầu trên tuyến, cầu vượt, nút giao, dải dừng xe khẩn cấp (theo như nội dung dự thảo Tờ trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư), chưa bao quát hết nhu cầu đầu tư thực tế của các địa phương. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung: "*Đối với việc đầu tư, mở rộng các hạng mục cầu, đường bộ, **hạ tầng kỹ thuật** trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa được đầu tư trong dự án PPP...*" để phù hợp với cấp công trình được phân loại tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, đảm bảo sự thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ngãi	Sửa đổi khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)
12.	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa Điều 4 như sau: "*Điều 4. Về phân cấp cơ quan chủ quản các dự án đầu tư đường bộ. Bổ sung thêm khoản 4: 4.Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được phép sử dụng ngân sách địa phương để đầu tư các dự án thuộc quốc lộ, cao tốc do Trung ương quản lý.*"	UBND tỉnh Khánh Hòa	Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo
13.	Đề nghị xem xét điều chỉnh khoản 2, Điều 4 Dự thảo Nghị quyết như sau "*Đối với việc **đầu tư mở rộng các dự án PPP hiện hữu**, bổ sung hạng mục cầu, đường bộ trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa được đầu tư trong dự án PPP, cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết hợp đồng dự án và Nhà đầu tư dự án thương thảo, điều chỉnh dự án và hợp đồng dự án theo quy định"* để tháo gỡ cơ chế chính sách để thực hiện đầu tư mở rộng cho các dự án đã được phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 với quy mô 2 - 4 làn hạn chế hoặc không có làn dừng khẩn cấp toàn tuyến, để nhà đầu tư dự án BOT hiện hữu có khả năng đầu tư mở rộng được tiếp tục đề xuất và thực	UBND tỉnh Hoà Bình	Sửa đổi khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	hiện đầu tư đáp ứng quy hoạch tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.		
14.	Khoản 1 Điều 4: Đề nghị chỉnh sửa cụm từ "xem xét, quyết định" bằng cụm từ "quy định", đồng thời làm rõ cụm từ "có đủ năng lực, kinh nghiệm". Khoản 2 Điều 4: Đề nghị quy định cụ thể về nguồn vốn, quản lý tài sản sau khi đầu tư hoàn thành, kinh phí bảo trì và bảo dưỡng, phương án điều chỉnh tài chính, điều chỉnh hợp đồng sau khi đầu tư công trình bổ sung.	Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Giải trình: - Tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP về quản lý quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc địa phương quản lý. Do đó, địa phương nào quyết định đầu tư sẽ do địa phương đó quản lý. - Về dự án PPP: sửa đổi khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (phương án 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)
4	***Về các dự án liên kết vùng (Điều 5)***		
1.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, làm rõ thêm về nguyên tắc loại dự án nào được hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, cơ chế hoàn trả, thu hồi vốn, quy định cụ thể về nguồn ngân sách địa phương được sử dụng để bảo đảm việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả, không phát sinh vướng mắc	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT giữ nguyên như dự thảo do ý kiến không liên quan đến nội dung của Điều 5 dự thảo
2.	Đề nghị bổ sung đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết như công trình: tuyến đường cao tốc, quốc lộ hoặc đường sắt quốc gia... nằm trên địa giới, ranh giới hành chính giữa tỉnh.	UBND TP Hải Phòng	Tiếp thu, chỉnh sửa khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết thành "đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương"
	Để thuận lợi trong quá trình triển khai, đề nghị làm rõ các dự án thành phần quy định tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết có nằm trong một dự án hay từng dự án thành phần sẽ thực hiện thẩm quyền, quy trình, thủ tục đầu tư riêng theo quy định hiện hành. Trong trường hợp các dự án thành phần nằm trong một dự án thì cần quy định áp dụng đối với các dự án nhóm A, B, C hay chỉ cho dự án nhóm A và các dự án thành phần có phải tách riêng tại bước chủ trương đầu tư như quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công.		Giải trình: Riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tách thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện. Việc tách ở đây là tách chi phí, không phải tách dự án

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	Đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định cụ thể "trường hợp cần thiết" tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết		Không tiếp thu Lý do: Trường hợp cần thiết được hiểu là địa phương này không có vốn đầu tư thì thỏa thuận, thống nhất với địa phương khác để được hỗ trợ theo thỏa thuận giữa các địa phương.
3.	Đề nghị xem xét quy định rõ thêm về trách nhiệm của các tỉnh trong việc cùng góp vốn và giao cho một địa phương có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ quan chủ quản đầu tư xây dựng công trình, nhất trong trường hợp dự án có xảy ra các rủi ro...	UBND tỉnh Sơn La	Tiếp thu. Sửa khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết: "Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, đồng thuận về việc đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, có nội dung giao một Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ quan chủ quản hoặc theo thỏa thuận của các địa phương; trách nhiệm của từng địa phương trong việc đầu tư thực hiện dự án. Căn cứ văn bản đồng thuận của các Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ"
	Đề nghị cần có thêm các quy định đồng bộ để tạo thuận lợi trong việc thanh, quyết toán đối với nguồn vốn góp giữa các địa phương.		Không tiếp thu. Dự án liên kết vùng được chia thành các dự án thành phần, việc thanh, quyết toán các dự án thành phần là độc lập, theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước. Việc thanh, quyết toán do các cơ quan của địa phương được giao làm cơ quan chủ quản thực hiện.
4.	Đề nghị sửa khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết thành "Giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nhu cầu đầu tư làm cơ quan chủ quan đối với các dự án có các có các công trình cầu, hầm hoặc nút giao nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa hai tỉnh trên cơ sở thống nhất với tỉnh tiếp giáp". Lý do: Dự án đi qua hai tỉnh đang được Luật Xây dựng và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định do Bộ quản lý công trình	UBND tỉnh Ninh Bình	Tiếp thu. Sửa khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết: "Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, đồng thuận về việc đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, có nội

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	xây dựng chuyên ngành (Bộ Giao thông vận tải là cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng đường bộ, hầm, cầu hoặc nút giao) thẩm định thiết kế cơ sở và thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở, khi đó Bộ Giao thông vận tải là cơ quan quản lý nhà nước. Khi thực hiện dự án cơ quan chủ trì thẩm định sẽ lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan về hướng tuyến, phạm vi, quy mô, đấu nối và các quy định khác có liên quan. Việc Quốc hội phân cấp luôn cơ quan quyết định đầu tư trong Nghị quyết sẽ giảm thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu của Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ. Trường hợp không có sự thống nhất giữa UBND các tỉnh về việc triển khai thực hiện dự án thì sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét, quyết định		dung giao một Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ quan chủ quản hoặc theo thỏa thuận của các địa phương; trách nhiệm của từng địa phương trong việc đầu tư thực hiện dự án. Căn cứ văn bản đồng thuận của các Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ”
	Đề nghị sửa khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết: “Toàn bộ chi phí công tác xây lắp công trình cầu, hầm hoặc nút giao, chi phí giải phóng mặt bằng và các chi phí liên quan do tỉnh chủ quản dự án chịu trách nhiệm chi trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa hai tỉnh. Riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tách thành dự án thành phần do từng địa phương thực hiện” với lý do trên cơ sở, thỏa thuận thống nhất giữa hai tỉnh việc tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn bố trí toàn bộ vốn để thực hiện dự án (bao gồm cả công tác giải phóng mặt bằng nếu có điều kiện cân đối được vốn) hoặc từng tỉnh sẽ bố trí vốn để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng nơi dự án đi qua địa phận của mình đều áp dụng được. Quy định này sẽ tạo cơ chế mở hơn cho việc đầu tư thực hiện các dự án đi qua địa bàn hai tỉnh để đảm bảo hài hòa, kết nối vùng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế giữa hai tỉnh đảm bảo đủ nguồn vốn để sớm thực hiện giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ dự án		Không tiếp thu Lý do: không phù hợp quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đề nghị tất cả các địa phương có trách nhiệm trong việc thực hiện dự án (bao gồm cả tổ chức thực hiện công tác GPMB, bố trí vốn...). Chỉnh sửa khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết “Toàn bộ chi phí xây lắp công trình và các chi phí liên quan sẽ thuộc về dự án thành phần do địa phương được giao làm cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm chi trả. Riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được chia thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện”
5.	Dự thảo mới quy định cơ chế giao cho địa phương có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm chủ quản đầu tư các công trình cầu, hầm, nút giao nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa hai tỉnh. Tuy nhiên, Dự thảo chưa quy định cơ chế quản lý tài sản sau đầu tư, trách nhiệm vận hành công trình, duy tu, bảo dưỡng công trình trong quá trình vận hành.	UBND tỉnh Bắc Giang	khoản 5 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: “Sau khi hoàn thành công trình, các địa phương chịu trách nhiệm quản lý, duy tu, bảo trì đối với phần công trình nằm trên địa bàn mình”.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
6.	Việc quy định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ quan chủ quản và toàn bộ chi phí công tác xây lắp sẽ thuộc về một dự án thành phần do địa phương có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn chịu trách nhiệm chi trả, riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được tách thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí chưa phát huy và huy động được nguồn vốn các địa phương vì đối với dự án lớn thì việc quy định một địa phương chịu toàn bộ chi phí xây lắp sẽ khó khăn trong việc đảm bảo nguồn vốn. Đồng thời, theo quy định của Luật Đầu tư công thì việc tách dự án giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập chỉ áp dụng đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu sửa Dự thảo quy định theo hướng: Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao Chủ đầu tư đối với dự án thực hiện trên địa bàn địa giới hành chính giữa hai tỉnh căn cứ vào đề xuất, thỏa thuận giữa các địa phương, khả năng bố trí nguồn vốn và năng lực kinh nghiệm. Đồng thời, bỏ quy định về việc địa phương có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn sẽ bố trí toàn bộ chi phí công tác xây lắp. Các tỉnh sẽ chịu chi phí bồi thường hỗ trợ và tái định cư thuộc địa bàn địa phương mình quản lý nhưng không quy định việc tách thành dự án thành phần.	UBND tỉnh Nghệ An	Tiếp thu. Sửa khoản 1, khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết: “1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, đồng thuận về việc đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, có nội dung giao một Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ quan chủ quản hoặc theo thỏa thuận của các địa phương; trách nhiệm của từng địa phương trong việc đầu tư thực hiện dự án. Căn cứ văn bản đồng thuận của các Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. 2. Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao một Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản thực hiện đầu tư dự án.”
7.	Cần có cơ chế tháo gỡ để có thể phát huy nguồn lực của địa phương, sử dụng ngân sách địa phương cùng đóng góp để đầu tư dự án các tuyến đường kết nối liên tỉnh tạo điều kiện đi lại thuận lợi cho người dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội.	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định	Thống nhất chung
8.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, có phương án xử lý đối với trường hợp dự án đầu tư đường bộ liên kết vùng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 nêu trên; cụ thể là dự án không có các công trình cầu, hầm hoặc nút giao nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa hai tỉnh nhưng phạm vi đầu tư trên địa bàn địa phương này lớn hơn nhiều lần địa phương kia thì Ủy ban nhân	Sở KH&ĐT tỉnh KonTum	Tiếp thu, Chỉnh sửa thành “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, đồng thuận về việc đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, có nội dung giao một Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn làm cơ

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	dân cấp tỉnh có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn có được làm cơ quan chủ quản không?		quan chủ quản hoặc theo thỏa thuận của các địa phương; trách nhiệm của từng địa phương trong việc đầu tư thực hiện dự án. Căn cứ văn bản đồng thuận của các Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ”
9.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm rõ hơn quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị quyết Quốc hội nêu trên có được áp dụng đối với các dự án đầu tư công quy mô nhỏ, không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ hay không? Nhất là đối với các dự án nhóm B, nhóm C. Vì theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công thì việc tách riêng dự án độc lập được thực hiện khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A	Sở KH&ĐT tỉnh KonTum, Hà Tĩnh	Giải trình: Riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tách thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện. Việc tách ở đây là tách chi phí, không phải tách dự án
10.	Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền trong công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án.	Sở KH&ĐT tỉnh Phú Yên	Giải trình: Nghị quyết Quốc hội quy định về thẩm quyền, còn trình tự thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành.
11.	Quy định tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết chưa bao quát, toàn diện và chỉ phù hợp với trường hợp dự án được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn cho cả hai tỉnh cùng thực hiện dự án liên vùng hoặc dự án do 02 tỉnh thống nhất tổ chức (địa phận tỉnh nào thì tỉnh đó quyết định đầu tư và triển khai thực hiện, đối với các hạng mục công trình cầu, hầm hoặc nút giao nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa hai tỉnh thì tỉnh nào chiếm tỷ trọng lớn hơn thì tỉnh đó là cơ quan chủ quản thực hiện). Còn đối với dự án liên kết vùng mà đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn cho 01 tỉnh thực hiện thì chưa được quy định một cách cụ thể, rõ ràng về thẩm quyền thực hiện dự án. Trên cơ sở đó đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung thêm nội dung tại khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị quyết như sau: *“Trường hợp dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư công cho một tỉnh, Thủ tướng Chính phủ quyết định giao Ủy ban nhân dân tỉnh đó làm cơ quan chủ quản đầu tư dự án”.*	UBND tỉnh Lai Châu	Tiếp thu, Bổ sung thêm khoản tại Điều 8: “Các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý về nguyên tắc cho phép Ủy ban nhân dân các tỉnh làm cơ quan chủ quản bằng văn bản hoặc đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo các văn bản đó”.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	Sửa khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết thành: "*Toàn bộ chi phí công tác xây lắp công trình cầu, hầm hoặc nút giao thông và các chi phí liên quan sẽ thuộc về một dự án thành phần do địa phương có tỷ trọng vốn đầu tư lớn hơn hoặc đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch* *vốn chịu trách nhiệm chi trả. Riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được tách thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện.*"		Chính sửa khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết "Toàn bộ chi phí xây lắp công trình và các chi phí liên quan sẽ thuộc về dự án thành phần do địa phương được giao làm cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm chi trả. Riêng chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được chia thành dự án thành phần do từng địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn thực hiện".
	Sửa khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết thành: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được Thủ tướng Chính phủ giao làm cơ quan chủ quản đầu tư dự án trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư toàn bộ dự án. Trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân các tỉnh thống nhất việc sử dụng ngân sách địa phương này hỗ trợ địa phương khác để đầu tư dự án" cho rõ ràng hơn thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh		Không tiếp thu Lý do: Việc quyết định chủ trương đầu tư theo quy định hiện hành, do đó Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo trình tự, thủ tục đã quy định tại Luật Đầu tư công.
12.	Tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết, ngoài các dự án có công trình cầu, hầm hoặc nút giao nằm trên ranh giới, địa giới hành chính 02 tỉnh, đề nghị bổ sung thêm các dự án xây dựng đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính 02 tỉnh	Sở KH&ĐT tỉnh Bắc Kạn, Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân (Bộ Kế	Tiếp thu, chỉnh sửa khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết áp dụng với các dự án "đầu tư thực hiện dự án giao thông đường bộ nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương"
13.	"Về các dự án liên kết vùng": Đề nghị bổ sung quy định về quản lý tài sản sau đầu tư và cơ quan quản lý, vận hành.	Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Tiếp thu, bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 5 dự thảo Nghị quyết: "Sau khi hoàn thành công trình, các địa phương chịu trách nhiệm quản lý, duy tu, bảo trì đối với phần công trình nằm trên địa bàn mình"
	Đề nghị bổ sung điều khoản về "Giao Chính phủ hướng dẫn cụ thể thực hiện Nghị quyết".		Tại Nghị quyết của Quốc hội sẽ quy định chung, Chính phủ ban hành Nghị quyết triển khai Nghị quyết Quốc hội Do đó, tại khoản 1 Điều 8 đã quy định giao Chính phủ tổ chức thực hiện Nghị quyết này

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
14.	Đề nghị chỉnh sửa khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết thành: Trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân các tỉnh thống nhất việc sử dụng ngân sách của cấp mình hỗ trợ cấp khác để đầu tư dự án.	Sở KHĐT tỉnh Hà Tĩnh	Khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết "Trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có dự án thống nhất việc sử dụng ngân sách địa phương này hỗ trợ địa phương khác lân cận để đầu tư dự án liên kết vùng"
5	***Tổ chức thực hiện (Điều 6)***		
1	Đề nghị điều chỉnh điểm c, Khoản 1, Điều 6 Dự thảo Nghị quyết: "*Đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về các cơ chế, chính sách đã thực hiện thí điểm, báo cáo Quốc hội xem xét, ban hành nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển đường bộ trong giai đoạn tiếp theo hoặc lồng ghép những nội dung cần thiết trong* ***điều chỉnh, sửa đổi hoặc bổ sung Luật Giao thông đường bộ.***" để đảm bảo phù hợp quy định về tên gọi của Luật	UBND tỉnh Hoà Bình	Không tiếp thu Lý do: Tại Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 30/01/2022: "Chính phủ thống nhất đổi tên dự án Luật giao thông đường bộ (sửa đổi) thành dự án Luật đường bộ và dự án Luật bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ thành dự án Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ". Do đó, đề nghị giữ nguyên như dự thảo
6	***Kiểm tra, giám sát (Điều 7)***		
	Các bộ ngành và địa phương không có ý kiến về nội dung này		
7	***Hiệu lực thi hành (Điều 8)***		
1.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, gộp Điều 6, Điều 7, Điều 8 tại dự thảo Nghị quyết thành một Điều khoản thi hành và kết cấu lại gồm các nội dung: (1) Hiệu lực thi hành của Nghị quyết; (2) Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này và các văn bản khác; (3) Trách nhiệm của Chính phủ; (4) Trách nhiệm của các cơ quan thuộc Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc giám sát thực hiện Nghị quyết	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT giữ nguyên như dự thảo
2.	Luật Đường bộ năm 2008 vẫn đang có hiệu lực do đó quy định tại khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị quyết chưa rõ ràng	UBND các tỉnh,TP: Hải Phòng, Sơn La, Nghệ An	Tiếp thu, Chỉnh sửa khoản 1 Điều 8 như sau: "Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng ..... năm .... và được thực hiện cho tới khi Quốc hội ban hành Nghị quyết khác hoặc văn bản quy phạm pháp luật thay thế"

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
V	***Ý kiến khác***		
1.	Về tên gọi: - Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, chỉnh sửa lại tên gọi của Nghị quyết như sau: "Thí điểm một số cơ chế, chính sách để tháo gỡ vướng mắc quy định tại các Luật liên quan tới đầu tư xây dựng đường bộ", bảo đảm phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách khác quy định tại Luật hiện hành.	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu, chỉnh lý trong dự thảo Nghị quyết.
	- Trường hợp vẫn giữ nguyên phạm vi điều chỉnh như ban đầu, đề nghị nghiên cứu điều chỉnh tên Nghị quyết thành "*Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ*" Đề nghị Quý Vụ xem xét, sửa đổi tên Nghị quyết thành *"Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xây dựng đường quốc lộ, đường cao tốc"* để phù hợp với quan điểm, mục tiêu và nội dung dự thảo Nghị quyết.	Bộ Giao thông vận tải Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân (Bộ KHĐT)	
2.	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, chỉ nêu căn cứ pháp lý liên quan trực tiếp, gồm: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 2 63/2020/QH14, bảo đảm đúng quy định về việc ban hành Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Quốc hội.	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT tiếp thu theo ý kiến của Bộ Tư pháp
3.	Nội dung dự thảo Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách mới có tính đột phá, đặc thù để đầu tư xây dựng đường bộ, tập trung vào 03 nhóm vấn đề: (1) Tỷ lệ vốn nhà nước tham gia đầu tư trong các dự án đầu tư xây dựng đường bộ theo phương thức PPP; (2) Việc phân cấp cho địa phương có thẩm quyền làm cơ quan chủ quản các dự án đầu tư xây dựng đường bộ; (3) Việc sử 3 dụng ngân sách địa	Bộ Nội Vụ	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT đã tiếp thu trong dự thảo Nghị quyết

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	phương đầu tư các dự án liên vùng. Để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách thí điểm nêu trên thì sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết, Chính phủ cần giao trách nhiệm cho các Bộ, ngành xây dựng các văn bản hướng dẫn cụ thể. Do vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung rõ trách nhiệm của từng Bộ, ngành có liên quan trong việc triển khai, thực hiện các cơ chế, chính sách tại Nghị quyết		
4.	Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *"Nghị quyết của Quốc hội quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 15 của Luật"* thuộc trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Trong trường hợp này, cơ quan chủ trì soạn thảo phải lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tháo gỡ một số cơ chế, chính sách quy định tại các Luật để đầu tư xây dựng đường bộ gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để báo cáo Chính phủ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét thông qua để đưa vào Chương trình xây dựng Nghị quyết, pháp lệnh của Quốc hội (bước 1). Sau khi được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để trình Chính phủ xem xét trình Quốc hội ban hành (bước 2). Vì vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tuân thủ quy định nêu trên lập đề nghị xây dựng Nghị quyết trước khi xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trường hợp ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó "*Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; trình Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội* ".	Bộ Tư pháp	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT tiếp thu và thực hiện theo quy định

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	Đề nghị cơ quan lập đề nghị xây dựng Nghị quyết hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ theo quy định tại Điều 39 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.		
5.	Tại Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 07/3/2023, Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu tháo gỡ các vướng mắc để huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư các công trình nói chung thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương, do vậy đề nghị cân nhắc mở rộng phạm vi cho các lĩnh vực khác của ngành GTVT như đường sắt, đường thủy nội địa.	Bộ Giao thông vận tải	Về ý kiến này, Bộ KH&ĐT giữ nguyên như dự thảo do chưa nhận được các kiến nghị liên quan đến các lĩnh vực giao thông khác
6.	Đề nghị bổ sung nội dung liên quan đến bàn giao, quản lý tài sản hình thành sau đầu tư đối với các trường hợp sử dụng ngân sách địa phương để đầu tư các tuyến quốc lộ, cao tốc, các công trình trên tuyến quốc lộ và dự án liên kết vùng	UBND TP Hải Phòng, UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Tiếp thu, bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 6 dự thảo Nghị quyết: “Sau khi hoàn thành công trình, các địa phương chịu trách nhiệm quản lý, duy tu, bảo trì đối với phần công trình nằm trên địa bàn mình”
7.	Bổ sung điều khoản quy định cụ thể hơn về thẩm quyền quyết định đầu tư (quyết định chủ trương đầu tư và dự án đầu tư) của các dự án khi địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ giao làm cơ quan chủ quản đầu tư. Kiến nghị thực hiện theo hướng giao địa phương được quyền quyết định chủ trương đầu tư và quyết định dự án đầu tư.	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Không tiếp thu. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư đã được quy định tại Điều 17, Điều 35 Luật Đầu tư công. Theo đó, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư được thực hiện theo thẩm quyền quản lý. Theo đó, trường hợp đã giao cho các địa phương quản lý đầu tư (cơ quan chủ quản đầu tư) thì HĐND, UBND các tỉnh được giao có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án. Do đó, không cần thiết quy định lại.
8.	Đề nghị bổ sung thêm đối với chính sách có thể huy động kết hợp giữa nguồn vốn của Trung ương và địa phương trong đầu tư xây dựng đường bộ	UBND tỉnh Sơn La	Không tiếp thu Lý do không thuộc phạm vi của Nghị định
9.	Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã và đang triển khai đầu tư một số công trình, hạng mục công trình trong phạm vi dự án BOT (cao tốc Hà Nội – Bắc Giang; Bắc Giang – Lạng Sơn)... nhằm giải quyết các nút thắt trong kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế (được Thủ tướng Chính phủ đồng ý nguyên tắc); các công trình dự án chuẩn bị hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng. Tuy nhiên, việc bàn giao tài sản công trình dự án gặp khó khăn bởi	UBND tỉnh Bắc Giang	Tiếp thu, Bổ sung tại Điều 8: “Các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý về nguyên tắc cho phép Ủy ban nhân dân các tỉnh làm cơ quan chủ quản bằng văn bản hoặc đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì được tiếp tục thực hiện theo các văn bản đó”.

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	vướng các quy định của pháp luật hiện hành và sự đồng thuận từ phía Nhà đầu tư dự án BOT. Do vậy, để thuận lợi cho việc hoàn thành, bàn giao, chuyển giao các dự án tỉnh Bắc Giang đầu tư, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự thảo bổ sung quy định đối với trường hợp dự án thực hiện trước thời điểm Nghị quyết Quốc hội có hiệu lực		
10.	Đề nghị bổ sung thêm 01 cơ chế đặc thù là thí điểm đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức BOT trên tuyến đường đang khai thác (đề xuất áp dụng cụ thể đối với Quốc lộ 14D)	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Nam	Giải trình: Luật PPP không cho phép thu phí từ người sử dụng đối với các dự án nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng sẵn có. Do đó, để có thể thực hiện được cần đánh giá, tổng kết Luật PPP, trường hợp cần thiết sẽ báo cáo Quốc hội sau khi tổng kết Luật PPP.
11.	Tại khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công quy định: "*Trường hợp thật sự cần thiết tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập, đối với dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội xem xét, quyết định; đối với dự án nhóm A do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Việc tách riêng dự án độc lập được thực hiện khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A*". Kiến nghị Trung ương nghiên cứu, mở rộng đối tượng dự án được tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập để địa phương chủ động, linh hoạt hơn trong việc triển khai thực hiện dự án đẩy nhanh giải ngân kế hoạch đầu tư công.	Sở KH&ĐT tỉnh Lâm Đồng	Không tiếp thu Lý do: Việc tách GPMB thành dự án độc lập đã được Chính phủ trình Quốc hội, tuy nhiên Quốc hội chưa xem xét mà dự kiến đưa vào Luật Đất đai sửa đổi.
12.	Đề nghị bổ sung cho tỉnh Đồng Nai nguồn thu được từ tiền giao đất tái định cư Khu tái định cư Lộc An - Bình Sơn thuộc Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành	UBND tỉnh Đồng Nai	Không tiếp thu Lý do: Không thuộc phạm vi Nghị quyết
	Bổ sung thêm cơ chế để hỗ trợ các địa phương được sử dụng nguồn vốn hình thành từ đấu giá đất, giao đất tái định cư, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư quốc lộ, cao tốc có sử dụng vốn trung ương để đầu tư cho mục tiêu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng của các địa phương		Không tiếp thu Lý do: Không thuộc phạm vi Nghị quyết

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
13.	Kiến nghị Trung ương xem xét phân cấp thẩm quyền chuyển đổi mục đích rừng tự nhiên cho HĐND cấp tỉnh theo một định mức về diện tích nhất định (đề xuất là Diện tích < 10 héc ta) để thuận lợi trong việc triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư; xem xét điều chỉnh tăng hạn mức diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND cấp tỉnh từ "…dưới 10 héc ta đất trồng lúa, dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng" thành "…dưới 20 héc ta đất trồng lúa, dưới 30 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng" để địa phương chủ động trong việc thực hiện các công việc tiếp theo của dự án (có nhiều thủ tục liên quan đến các Bộ, ngành từ Trung ương đến địa phương)	Sở KHĐT tỉnh Bắc Kạn	Không tiếp thu. Lý do: không thuộc phạm vi của Nghị quyết
	Kiến nghị Trung ương xem xét đưa ra hạn mức diện tích đất lúa mà dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường.		Không tiếp thu. Lý do: không thuộc phạm vi Nghị quyết
	Kiến nghị Trung ương giao cho cơ quan chủ quản dự án liên kết vùng xây dựng khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định để tạo sự chủ động trong công tác giải phóng mặt bằng, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân dự án.		Không tiếp thu. Lý do: không thuộc phạm vi Nghị quyết
14.	Đề nghị bổ sung các quy định cụ thể về thẩm quyền thẩm định thiết kế và cấp hạng các nhà thầu được tham gia khi đầu tư mở rộng quốc lộ hoặc cao tốc; nguồn vốn, quản lý tài sản sau khi đầu tư hoàn thành, kinh phí bảo trì và bảo dưỡng khi sử dụng vốn ngân sách địa phương để đầu tư các dự án cao tốc, quốc lộ đi qua địa phương hoặc đầu tư bổ sung, mở rộng các hạng mục cầu, đường bộ trong phạm vi dự án PPP đang khai thác nhưng chưa được đầu tư trong dự án PPP; phương án điều chỉnh tài chính đối với mở rộng dự án BOT vào Nghị quyết hoặc giao cho Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành.	Sở KHĐT tỉnh Hải Dương	Không tiếp thu Lý do: Nghị quyết Quốc hội chỉ quy định việc điều chỉnh thẩm quyền, còn lại trình tự thủ tục theo quy định hiện hành. Đồng thời Chính phủ sẽ ban hành Nghị quyết để hướng dẫn
	Đề nghị nghiên cứu bổ sung vào Nghị quyết một số chính sách về: - Cho phép tách dự án giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập để rút ngắn thời gian đầu tư xây dựng các dự án.		- Về việc tách GPMB thành dự án độc lập: không tiếp thu. Lý do: Việc tách GPMB thành dự án độc lập đã được Chính phủ trình Quốc hội, tuy nhiên Quốc hội

TT	Nội dung góp ý	Cơ quan	Tiếp thu, giải trình
	- Giao thẩm quyền thu hồi đất lúa >10ha cho UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư đường bộ bằng vốn đầu tư công. - Cho thực hiện đầu tư theo phương thức đối tác công tư bằng hợp đồng BT theo hướng tách biệt dự án BT và dự án khác tạo nguồn thanh toán cho dự án BT (lập dự án riêng, tổ chức lựa chọn nhà thầu riêng,…).		chưa xem xét mà dự kiến đưa vào Luật Đất đai sửa đổi. - Về thẩm quyền thu hồi đất lúa: không tiếp thu do không thuộc phạm vi Nghị quyết. - Về thực hiện đầu tư theo phương thức BT: Luật PPP đã quy định rõ: không thực hiện đầu tư theo phương thức BT.
15.	Kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung thêm chính sách đề xuất trình Quốc hội nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để địa phương chủ động, linh hoạt trong việc triển khai quỹ đất vùng phụ cận ngoài diện tích đất phục vụ dự án để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh.	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Không tiếp thu. Lý do: không thuộc phạm vi Nghị quyết

Danh sách các đơn vị có ý kiến

STT	Bộ ngành và địa phương	Số văn bản
Bộ, ngành		
1.	Bộ Giao thông vận tải	2952/BGTVT-KHĐT ngày 27/3/2023
2.	Bộ Nội vụ	1250/BNV-TCBC ngày 22/3/2023
3.	Bộ Tư pháp	1134/BTP-PLDSKT ngày 29/3/2023
Địa phương		
1.	UBND TP Hải Phòng	596/UBND-GT ngày 22/3/2023
2.	UBND tỉnh Sơn La	935/UBND-KT ngày 24/3/2023
3.	UBND tỉnh Bắc Giang	692/SKHDT-KTN ngày 23/3/2023
4.	UBND tỉnh Nghệ An	2026/UBND-CN ngày 23/3/2023
5.	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ngãi	504/SKHĐT-KTN ngày 23/3/2023
6.	Sở KH&ĐT tỉnh Phú Yên	701/SKHĐT-KT ngày 23/3/2023
7.	UBND tỉnh Đồng Nai	2585/UBND-KTNS ngày 23/3/2023
8.	UBND tỉnh Khánh Hòa	2775/UBND-XDNĐ ngày 24/3/2023
9.	Sở KH&ĐT tỉnh Bắc Kạn	523/KH&ĐT-KTN ngày 24/3/2023
10.	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	696/SKHĐT-KTN ngày 25/3/2023
11.	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu	3222/UBND-VP ngày 24/3/2023
12.	Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Nam	700/SKHĐT-QHTH ngày 23/3/2023

STT	Bộ ngành và địa phương	Số văn bản
13.	Sở KH&ĐT tỉnh Lâm Đồng	644/KHĐT-ĐTTĐ ngày 23/3/2023
14.	UBND tỉnh Kon Tum	793/UBND-KTTH ngày 23/3/2023
15.	UBND tỉnh Hoà Bình	377/UBND-KTN ngày 24/3/2023
16.	Sở KH&ĐT tỉnh Gia Lai	/SKHĐT-QLN ngày
17.	UBND tỉnh Đồng Nai	2585/UBND-KTNS ngày 23/3/2023
18.	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định	631/SKHĐT-KTN ngày 23/3/2023
19.	UBND tỉnh Đồng Tháp	116/UBND-ĐTXD ngày 25/3/2023
20.	UBND tỉnh Lai Châu	1043/UBND-KTN ngày 24/3/2023
21.	Sở KH&ĐT tỉnh Thái Nguyên	831/SKHĐT-KTN ngày 23/3/2023
22.	Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc	786/SKHĐT-TĐ ngày 22/3/2023
23.	Sở GTVT tỉnh Bắc Ninh	439/SGTVT-KHTC ngày 22/3/2023
24.	Sở GTVT tỉnh Ninh Bình	559/SGTVT-QLXD ngày 23/3/2023
25.	Sở KHĐT tỉnh Tuyên Quang	501/SKH-QLĐTXD ngày 23/3/2023
26.	UBND tỉnh Đồng Tháp	116/UBND-ĐTXD ngày 25/3/2023